

Số: 01/TB-THPTHH4

Hiệp Hòa, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022**

Căn cứ công văn số 409/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn tổ chức các kỳ xét và tuyển sinh năm 2021;

Trường Trung học phổ thông Hiệp Hòa số 4 thông báo tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022 như sau:

#### **I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH**

Năm học 2021-2022, nhà trường được tuyển 10 lớp, với 420 học sinh lớp 10 THPT hệ công lập.

#### **II. ĐỘ TUỔI DỰ THI, CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**

##### **1. Độ tuổi và đối tượng dự thi**

###### **1.1. Độ tuổi dự thi**

- Độ tuổi dự thi của người học tính từ năm sinh đến năm dự thi căn cứ vào giấy khai sinh hợp lệ; Từ 15 đến 17 tuổi.

- Người học là nữ, người học từ nước ngoài về nước được cao hơn 01 (một) tuổi so với quy định.

- Người học là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống học tập ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người học bị tàn tật, khuyết tật, kém phát triển về thể lực, trí lực và trí tuệ, bị nhiễm chất độc hoá học, người học mồ côi không nơi nương tựa, người học trong diện hộ đói nghèo theo quy định của nhà nước được cao hơn 02 (hai) tuổi.

###### **1.2. Đối tượng dự thi**

Những học sinh đã tốt nghiệp THCS ở tỉnh Bắc Giang năm học 2020-2021 (Chương trình Giáo dục phổ thông hoặc GDTX) hoặc tốt nghiệp các năm trước, có hộ khẩu thường trú ở tỉnh Bắc Giang.

##### **2. Chế độ ưu tiên**

Thực hiện theo Mục 6 ở trang 4,5 (Chế độ ưu tiên) trong Kế hoạch số 65/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Sở GD&ĐT Bắc Giang (*Gửi kèm thông báo này*).

### III. HỒ SƠ DỰ THI

1. Phiếu đăng kí dự thi tuyển sinh (theo mẫu của Sở GD&ĐT Bắc Giang do nhà trường phát hành) có dán ảnh đóng dấu giáp lai của Trường THPT Hiệp Hòa số 4. Thí sinh đăng ký nhiều nguyện vọng (NV) thì phải làm số phiếu tương ứng với số nguyện vọng đăng ký.

- Mỗi thí sinh được đăng ký không quá 02 nguyện vọng, nguyện vọng 1 là nguyện vọng vào trường thí sinh đăng ký dự thi và nguyện vọng 2 là nguyện vọng thí sinh đăng ký vào một trường THPT khác trên cùng địa bàn huyện, thành phố.

- Thí sinh chỉ được đăng ký dự thi NV1 ở một trường. Nếu thí sinh đăng ký NV1 ở hai trường sẽ bị hủy kết quả thi.

2. Giấy khai sinh (Bản photocopy).

3. Các giấy tờ để hưởng chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (Bản có chứng thực công chứng hoặc bản gốc).

4. Đối với những học sinh đã tốt nghiệp THCS từ năm 2020 trở về trước phải có giấy xác nhận của UBND xã hoặc cơ quan đang trực tiếp quản lý về việc người dự thi không trong thời gian thi hành án, phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân.

5. 01 ảnh màu cỡ 4x6cm kiểu chứng minh thư nhân dân, mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày sinh, trường THCS nơi học sinh học lớp 9 để dán vào thẻ dự thi.

#### **Lưu ý:**

- Hồ sơ phải đầy đủ, hợp lệ theo quy định.

- Thí sinh chuẩn bị thêm từ 1-2 ảnh màu cỡ 4x6cm để dán vào phiếu đăng ký dự thi.

- Các loại giấy tờ phải được đựng trong túi đựng hồ sơ (Túi hồ sơ do nhà trường phát hành).

### IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

**1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.**

**2. Thời gian thi, môn thi, hình thức thi**

- Ngày thi: Ngày 03-04/6/2021.

- Môn thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDCD.

- Hình thức thi:

+ Môn Ngữ văn: Thi tự luận, thí sinh làm trên giấy thi.

+ Môn Toán: Thi trắc nghiệm kết hợp với tự luận; thí sinh làm bài phần trắc nghiệm trước trên Phiếu trả lời trắc nghiệm với thời gian 40 phút; hết thời gian 40 phút thí sinh dừng làm bài phần thi trắc nghiệm, úp Phiếu trả lời trắc nghiệm xuống bàn và chờ cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm (thời gian

để cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm là 08 phút và không tính vào thời gian làm bài của thí sinh). Như vậy, tổng thời gian từ khi tính giờ làm bài đến khi thu bài phần thi tự luận (bao gồm cả thời gian thu Phiếu trả lời trắc nghiệm) là 128 phút. Thí sinh làm bài phần tự luận trên giấy thi.

+ Môn Tiếng Anh: Thi trắc nghiệm kết hợp với tự luận; thí sinh làm bài phần trắc nghiệm trước trên Phiếu trả lời trắc nghiệm với thời gian 45 phút; hết thời gian 45 phút thí sinh dừng làm bài phần thi trắc nghiệm, úp Phiếu trả lời trắc nghiệm xuống bàn và chờ cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm (thời gian để cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm là 08 phút và không tính vào thời gian làm bài của thí sinh). Như vậy, tổng thời gian từ khi tính giờ làm bài đến khi thu bài phần thi tự luận (bao gồm cả thời gian thu Phiếu trả lời trắc nghiệm) là 68 phút. Thí sinh làm bài phần tự luận trên giấy thi.

Lưu ý: Thí sinh làm xong phần thi trắc nghiệm trước thời gian quy định được làm tiếp phần thi tự luận.

+ Môn Giáo dục công dân: Thi trắc nghiệm, thí sinh làm trên Phiếu trả lời trắc nghiệm.

- Lịch thi:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu tính giờ làm bài
03/6/2021	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 50	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
04/6/2021	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	07 giờ 50	07 giờ 55	08 giờ 00
		GDCD	60 phút	09 giờ 20	09 giờ 25	09 giờ 30

- Địa điểm thi: Trường Trung học phổ thông Hiệp Hòa số 4.

## V. LỆ PHÍ THI

- Lệ phí thi: Theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Bắc Giang (*Nhà trường sẽ thông báo sau*).

- Ngoài lệ phí thi, thí sinh chuẩn bị tiền mua túi đựng hồ sơ, phiếu đăng ký dự thi.

## VI. THỜI GIAN ĐĂNG KÍ DỰ THI, NỘP HỒ SƠ THI

Từ ngày 15/5/2021 đến ngày 19/5/2021, thí sinh mua phiếu đăng ký dự thi tại trường, hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi, nộp hồ sơ thi và lệ phí thi.

**(Sau 16 giờ 30 ngày 19/5/2021 nhà trường sẽ không nhận bất kể một hồ sơ nào)**

## VII. CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÉT TRÚNG TUYỂN LỚP 10

- Nguyên tắc: Duyệt trúng tuyển thí sinh có tổng điểm từ cao đến thấp cho đủ chỉ tiêu theo kế hoạch (420 chỉ tiêu).

- **Điểm xét trúng tuyển = Điểm môn Toán + Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm môn GDCD + Điểm ưu tiên (nếu có).**

**(Điểm các bài thi đều tính hệ số 01; Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; Thí sinh trúng tuyển không có bài thi nào bị điểm 0).**

- Thí sinh đăng kí nguyện vọng 2, nhà trường dành tối đa không quá 42 chỉ tiêu tuyển sinh để tuyển nguyện vọng 2 và phải đảm bảo các điều kiện sau:

+ Chỉ tuyển các thí sinh đã đăng kí vào trường theo nguyện vọng 2 ghi trong phiếu đăng kí dự thi và không trúng tuyển theo nguyện vọng 1;

+ Điểm tham gia dự tuyển theo nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 của Trường THPT Hiệp Hòa số 4 ít nhất 2,0 điểm;

+ ***Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 2 phải theo học 03 năm THPT tại Trường THPT Hiệp Hòa số 4 và không được chuyển trường đến các trường khác trên cùng địa bàn huyện Hiệp Hòa.***

Căn cứ thông báo tuyển sinh vào lớp 10 của Trường THPT Hiệp Hòa số 4 năm học 2021-2022, nhà trường kính đề nghị các Trường THCS thông báo, phổ biến, tuyên truyền để các em thí sinh đăng ký dự thi đúng quy định./.

***Nơi nhận:***

- Thông báo;
- Sở GD&ĐT Bắc Giang (báo cáo);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đức Thiệu**